

GIÁ BÁN

ĐỒNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 1500	6 \$ 00
Mười tháng 1.500	5 \$ 00
Sáu tháng 1.100	3 \$ 00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và minh địa gửi cho M. TRẦN
MINH-THỨC. Al đường phố, hàng
vật riêng của thương nghị trước

TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THỨC-KHÁNG

LA VOIX DU PEUPLE

叻

民

Quản lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BẢO QUẢN
Đường Đông-Ba, Huế
Giấy phép nội số 62
Giấy phép TIẾNG-DÂN - Huế
Hộp thư số 31.

Khó khăn cho đến
thế nào một tâm lòng
thành công đi qua
được.

(Danh ngôn Pháp)

CHỮ CỎ GIỌT LỆ

(Tình cảnh tờ báo TIẾNG-DÂN)

«Bữa lửa trời đang trưa,
«Mở hội lợn đất cày,
«Ai biết cơm trên mâm,
«Hội nào cũng đang cày».
(Sự hòa nhứt dương ngọ,
Hạ thấp hóa hạ thổ,
Thùy tri bản trung xan,
Lạp lạp dai tán khồ).

Bài thơ đó là ông Nhiếp-di-Trung tả cái tình cảnh cực khổ nhọc mệt của nhà nông, ai mà bưng bát cơm ăn đọc tới cũng phải sa nước mắt. Tình cảnh tờ báo Tiếng-dân này sao có khác thế.

Một xứ thừ nay chưa có tờ báo mà nay mới có tờ báo này là đầu, lúc chưa xuất hiện, cái khổ đã mấy phần mà sau khi xuất hiện, cái khổ lại càng xấp mẩy. Tôi xin kể qua qua mấy điều về liên đồ cùng sinh mạng của «Tiếng-dân», gian nan thế nào, anh em cũng hiểu được:

1) Là tài liệu thiếu thốn. Tờ báo mà có giá trị thì biên luận phải cho tỏ tường, khảo cứu phải cho đích xác, nên đồ thư kinh sử cho đến tập chí tân văn, cũng phải mua sắm cho đủ thì nhà biên tập mới có chỗ mà xet, này bản báo mới lập, cái gì cũng chưa sắm kịp.

2) Lưu thông chậm trễ. Tờ báo có tin tức mới, thì người ta mới thích xem, ở xứ Trung-kỳ đương đi về đọc mà không có bề ngang, không những vào Nam ra Bắc đến năm bảy ngày mà chính ở Trong-xứ, đi lại cũng thường trễ chậm mà nhứt là các xứ nhà quê, nhiều đều trở ngại.

3) Người biết chữ còn ít: Tờ báo phát đạt là nhờ có người đọc báo nhiều, mà xứ Trung-kỳ trừ mấy đô-thành, đa số người ham xem báo, còn trông hươu thỏ thì trăm người không biết chữ quốc-ngữ đến chín mươi mấy người, tờ báo không bán cho ai được.

4) Công thương chưa mở rộng.

Tờ báo thành hành là nhờ các nhà nghề nghiệp, các nhà buôn bán, nay rao hàng này, mai cáo hàng nọ, nhà báo nhờ đăng những quảng-cáo để mà nhuận bút và nuôi tờ báo, nay Trung-kỳ lương công thương còn hẹp, nên không thu từ vào đâu.

5) Tờ báo ở nơi thành lớn đông người, chỉ bán lẻ từng bản đã trên ngàn số, còn

ở Huế thì thành phố đã nhỏ số người cũng ít, mà lại ít người xem báo nữa, vậy cũng không thể mong về chỗ ấy.

Mấy điều đó, đều là những sự không tiện lợi cho nhà làm báo, lại còn một điều rất hệ trọng nữa là: Phạm lãnh người ta thấy quen thì lấy làm thường, mà ít thấy thì cho làm quái, (thường nhân thiếu số kiến đa sở quái) ở về xứ báo giới thành hành, đương ngôn luận đã mở mang nhiều, thì không những nhà chánh-trị cho tờ báo là sự hiện-tại muốn xét lời bao biện để sửa sang việc nước cho ngày được hoàn toàn, mà các nhà đình nghiệp, các giới công nhân, từ văn nhân học sĩ cho đến mục quán phu xe, cũng đều xem tờ báo như đồ dùng hàng ngày, không có không được, vì thế nên dư luận tràn vào trong không khí, mà công lý thường ở trong lòng người, công kích cũng không lấy làm trái tai, chằm chằm cũng không lấy làm nóng ruột, quyền ngôn luận ngày được mở rộng, mà tờ báo nhân đó chiếm được một cái thế lực vô hình.

Còn ở về một xứ thừ nay chưa có tờ báo thì khác thế, không những mấy nhà quyền thế, hàng ngày tới những lời đùa, quanh năm không nghe câu nói thẳng, mà bất kỳ giới nào, bất kỳ tư cách phẩm hạnh ra thế nào, được ai khen thì đương mây vác mặt, thấy ai chê thì trợn mắt phùng mang, thậm chí lời ngay mà cho là ngoa ngôn, nói phải mà cho là sinh sự, đương ngôn luận chật hẹp thì tờ báo cũng khó sinh tồn.

Tờ báo Tiếng-dân, chính ở vào cái tình cảnh nói trên, nên lấy tánh chất tờ báo mà xem thì chúng tôi cũng tự nhận là kém sút các tờ báo khác nhiều, song có một điều đặc sắc là từ lúc chưa ra đời cho đến lúc ra đời được, trăm đắng nghìn cay, trong anh em đã phần nhiều kể ngơ người sợ; mà từ nay về sau, đương xa gần thẳng, cái hoàn cảnh còn lắm nỗi mừng ít lo nhiều, nên anh em lấy con mắt đặc biệt mà xem tờ báo này thì có lẽ thấy rõ ràng: mục đen giấy trắng màn quốc chữ chan, chữ đọc hàng ngang, ruột lõi dồi đoạn, mà không phải mượn cái tên không để làm nghề bán chữ dân.

Người xưa có câu: một chữ một giọt lệ « là nói cái văn hay thâm thiết, khiến người ta đọc mà sa nước mắt, nay tôi đặt cái đề này không phải nói về văn chương cốt nói những chữ trong lòng mà đem viết ra trên tờ giấy có cái nỗi cay đắng như bột cơm mà ông Nhiếp-di-Trung tả trong bài thơ trên, vậy xin đọc giả nghiệm xem.

MINH-VIÊN

VĂN VẤN

Chơi Nam-Kỳ cảm tác

Giàu sang Chân lập Tiếng Nam Trung,
Nội gấm đồng thừa xấp mảy trang.
Vật sản nhĩ cau mà nhứt lửa (1),
Tài xưa thấp vỉnh lại tam hùng (2),
Ngân năm học thánh bia Sùng Đức (3),
Một cõi oai thần miếu Thượng Công (4).
Lịch sử ông bà vang vẻ thế,
Hỏi thăm con cháu có người không?

(1) Nhứt lửa nhĩ cau.
(2) Hà-tiên thấp vỉnh (nói về văn), gia đình tam hùng (nói về võ).
(3) Sùng Đức là ông Võ trường-Toàn, cũng đều xem tờ báo như đồ dùng hàng ngày, không có không được, vì thế nên dư luận tràn vào trong không khí, mà công lý thường ở trong lòng người, công kích cũng không lấy làm trái tai, chằm chằm cũng không lấy làm nóng ruột, quyền ngôn luận ngày được mở rộng, mà tờ báo nhân đó chiếm được một cái thế lực vô hình.

M. V.

Tháp Chiêm Thành

Thành kia ai đắp tháp ai xây,
Núi bở mệnh mỏng một cõi này,
Vạn đất đời đời quanh quít đó,
Tuồng trời thua được gươm ghê thay!
Giàng sơn, người đá hai hàng lệ,
Công nghiệp vua Hoàn (1) mảy [cụm cội].
Cuộc thế rành rành gương trước mắt,
Kia ai giấc ngủ vẫn còn say.

(1) Hoàn-Vương là hiệu vua Chiêm-thành.

M. V.

Qua Hải-vân

Hải vân thiên hiểm, hiểm dẫu rồi.
Đi can đường xe khéo chạy xuôi,
Ai cỡi mây cỡi che đợp,
Bia xưa rêu đá trở dạ mời.
Sườn non thăm thẳm cong giống giấy,
Gành đá lơ lơ lơ sóng vùi.
Đừng trách nước đời nhiều kẻ lụy,
Lặng có qua khỏi lại Có đời (1).

(1) Lặng có, Có đời đều là tên ga xe ngựa.

M. V.

Lấy Thầy

Đề đầu thay đổi mảy triệu vương,
Lấy cũ xanh xanh một giải trường.
Rêu đá lơ lơ kinh Hồ-trường (1),
Gió lau vào vật phủ Long-Cương (2).
Non sông trở đó Thầy đầu vắng,
Còn châu còn đây giống vẫn cương.
Cùng đức miêng người bia tục mới,
Nghe từ mảy kẻ biết bóng gương?

(1) Sách Minh thư của ông làm.
(2) Ông làm bài phú Ngao-long, vì với ông không minh.

M. V.

HUỲNH-THỨC-KHÁNG
Công - Ty

Lời kính cáo anh em cổ-dòng.
Công ty từ ngày thành lập đến nay (10-4-1927) chúng tôi lo việc nhà in và tờ báo, công việc khó khăn, nên lần hành phải dành chằm tré, thật phụ tấm lòng anh em trông mong nhiều.
Nay nhà in đã tạm yên mà tờ báo cũng xuất hiện, vậy anh em ai

còn thiếu nửa phần chưa góp, xin gửi lại cho chúng tôi đừng có sập đặt công việc, còn có phiếu và điều-lệ, khi in xong sẽ gửi cho anh em.

NÊN CHÚ Ý

HUỲNH-THỨC-KHÁNG ba chữ gần đây anh em gửi thư từ, mандат, nhiều người viết sai (như Huỳnh mà viết Hoàn, Kháng mà viết Khan, vân vân) có lẽ không tiện. Vậy xin anh em có gửi thư từ thì viết cho đúng HUỲNH-THỨC-KHÁNG cho tiện việc lãnh nhận, cảm ơn

Huỳnh-Thức-Kháng

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ
HUẾ

Bản-báo có tiếp công văn sau này:

S. M. Sisowath vua nước Cao-Man, mới thăng-hà ngày 9 Agout đứng bốn giờ chiều.

Theo công điện ở Pháp đình điện qua, thời các vị sau này được thưởng các hàng Bắc Đẩu Bội-tinh.

1o Nhứt hạng Bắc-Đẩu-Bội-tinh:

S. M. Sisavangvong Vua Laos.

2o Tam hạng Bắc-Đẩu-Bội-tinh:

Ông Hoàng Norodom Phanuvong
Thượng-Thư Nội-Vụ Bộ và Lễ Bộ ở Cao-Man.

3o Tứ hạng Bắc-Đẩu-Bội-tinh.

M. de Goree Đốc trưởng tỉnh Hanoi.
Lê-trung-Ngọc. Tổng-đốc, tòa thượng-thẩm Hanoi.

Còn 16 ông vừa người Pháp vừa người Đông Dương được ngũ hạng Bắc Đẩu-Bội-tinh.

Phòng giấy viện Nhân dân
Đại-biểu Trung-kỳ

Ngày 10 Agout, ông Ng'í trưởng viện Nhân dân Đại biểu có đi cùng ba ông Nghị viên khác vào trình quan Khâm về việc thuê nhà để làm phòng giấy cho viện, bởi vì ngài có giao cho viện đi tìm lấy nhà. Nhà thuê đây là nhà của quan Bố el nh Ngụ-ễn Đôn, ở đằng sau chùa Diêu đế. Người có nhà dôi 30\$ một tháng quan Khâm cũng bằng lòng, ngài bảo người có nhà phải làm giấy cho thuê.

Nhân tiện ngài lại nói đến người thư ký thường trực. Ông Nghị trưởng muốn xin để nhà nước đặt, quan Khâm lại muốn để cho viện lấy ý lựa lấy người, còn lương ăn bao nhiêu, có nhà nước chín. Tiền cấp về khoản chi phí phòng giấy thì chưa nói đến.

Coi vậy thì biết tin ở báo Thực-nghiệm ngày 9 Agout hẳn rằng chính-phủ sẽ cấp cho ông Nghị trưởng một tháng 50\$, thư ký một tháng 50\$, phó thư ký một tháng 30\$ là tin sai.

Một người Nghị-viên ở Huế

THANH-HÓA

1o Điện tá. - Mấy hôm nay ở Sầm sơn mới p' Ai bệnh dịch là, đã thiệt mạng đến hơn 20 người. Sầm sơn là nơi bãi bãi, phong cảnh rất đẹp khách đến tắm mát, đương sức rất đông, nay lại phát bệnh tả, thực là ai ai mất cả phong thú Sầm sơn. Vậy bà con là nên đề phòng cẩn thận.

2o Nhiều kẻ cắp quá. - Ít lâu nay những phường và nghề nghiệp, tụ tập nhau thành một bọn ăn cắp. Những ngày phiên chợ, có nhiều người bị bọn họ lấy mất cả số tiền đi mua hàng. kêu kêu khổn khổn, mà chúng nó thì xem ý từ do hoành hành. Thế mà các nhà có trách-nhiệm tuần phòng cứ đứng đưng, có lẽ các ngài cho là không phải bốn phần chăng?

Thời tiết. - Tỉnh Thanh-hóa lâu nay hiếm mưa. Những phủ, huyện nào không có nóng giang thì nước không đủ cấy, thiệt hại niết là phủ Tĩnh gia, đến nay còn chưa cấy được mấy nông gia lấy làm khổn khổn.

Nghe đầu sưu thuế lại tăng, tháng mười này sẽ p' ai nộp số bạc tăng đó, mà bảy giờ ruộng còn chưa cấy được. Dân tình khổ sở, bứt não mà là cho nên?

Thương tâm khách.

TUY-HÒA

Cờ bạc hoải

Nước nào cũng vậy, xứ nào cũng vậy, đều có pháp luật nghiêm cấm cờ bạc, để cho nhân dân an cư lạc nghiệp, thế mà Tuy-hòa bình như một xứ đặc-biệt ở ngoài vòng pháp luật ấy, được quyền tự do mà cờ bạc chẳng sợ chi ai, chẳng kiêng nể gì pháp luật, khắp trong hạt Tuy-hòa chỗ nào cũng chum nam, chum bày mà «lech-Xi» mà «Tứ Sắc» mà «đi-mê» mà «bài-ca», quanh năm chỉ tới. Không khi nào là không có; thậm chí các bà, các cô, các thím, cũng xum nhau vào hội để tiền đồ, khi thua thì cầm quần bán áo. Cũng có nhiều cô, nhiều thím, vì túng phải tình coi trình tiết nhẹ như sợi lông mà «bản hể» chẳng trong cơ đồ, qui hồ thỏa được trog cuộc đồ đen là tịch.

Than ôi! Cờ bạc là béc thăng bần, mà đầu trộm đuôi cướp cũng từ đó mà ra. sao cho mẹ dân hay công học dân không nghĩ đến nhĩ?

Mong sao mấy người có trách-nhiệm chân dân ra tay trừ hại cơ-bạc cho dân được như.

L. H. lại cáo

NHATRANG

Nhà thờ «Thiên-Clúa» và
chùa Phật «Bà-Nghe»

Ở về địa phận làng Ngạc-Hội, cách tỉnh phố Nhatrang chừng bốn cây lô-mét, có một ngọn núi đất, tục danh là núi «Bà-Nghe», trên đỉnh núi có một ngôi chùa có thờ Phật. Tục truyền rằng: «thờ xưa có một bà già kêu tên là bà Nghe không hiểu nguyên quán ở đâu, tự nhiên tìm đến hòn núi ấy lập ở trên chùa ấy tu hành (kiến chùa ấy kỹ thủy nguyên bằng tranh). Lúc bấy giờ chỗ ấy đương là đất hoang đĩnh, chưa có dân cư, mà tỉnh thành Khánh Hòa có lẽ cũ g chưa t' anh lập, nên không ai rõ về sau bà chết sống ở đây ra thế nào? Mãi đến sau có một người theo đạo Thiên-Chúa tên là chủ Bép Dừa một hôm đi phá rẫy đốt rượ, đốt cháy cái chùa tranh ấy. Dân làng bản bắt chủ ta lại và đi bầm tình, tỉnh phải địa phương quan đến khám xét và sau xử bắt chủ Bép Dừa ấy bởi một trâm quang tiền kẽm để làm chôn khâm bằng gỗ, bởi sự tích Kyen bày giờ mới quen gọi là núi «Bà-Nghe», mà kiến chùa ấy cũng có người kêu là chùa «Bà-Nghe» nữa.

Thế thời sự lịch núi «Bà-Nghe» này ng'e ra cũng tựa tựa như là sự lịch tỉnh «Bà Rịa» ở trong Nam-Kỳ, cũng đều là thuộc về ngoại sử cả, từ xưa lưu ngôn truyền khẩu đến bây giờ chữ cũng không có bút tích gì để lại mà lấy làm bằng chứng, nhưng đầu thế nào mặc dầu, cứ xem ở hai tấm hoành-phủ sơn son thếp vàng, có chữ sắc-từ của nhà vua, mệnh này đương treo ở trong chùa thời cũng đủ chứng thực rằng đây là một ngôi chùa rất cổ ở trong (thị) Khánh-Hòa này vậy.

Hai bức hoành ấy một bức có năm chữ đại tự:

«Sắc Từ Qui-Tôn-Tự» và mấy dòng niên hiệu chữ nhỏ:

«Vinh-Hu lục niên tuế-thứ canh-thân, thập nguyệt thập-lục nhựt kỷ tạo»

Và một tấm nữa là:

(Ba chữ đại tự):

«Kim Sơn Tự» và mấy dòng chữ nhỏ niên hiệu:

«Thiệu-Trị nguyên niên nhượn thập nguyệt nhựt».

«Thư Bô Chánh Sử Trịnh Ngọc Lâm Thư Ân Sát Sư Trương Đăng «Đệ phụng Sắc chế tạo huyện cái».

Lịch sử Bà-Nghe là thế, sự tích nói Bà-Nghe, chùa Bà-Nghe là thế tưởng cũng không có chi là mà đáng để thuật ra đây. Tục danh là núi Bà-Nghe, chùa Bà-Nghe, nhưng sự tích mô-hể ở trên biết có quả có Bà-Nghe thật hay không? Nếu số dĩ có quan hệ một điều là chùa ấy là một ngôi chùa cổ, có sắc từ của nhà vua và từ xưa đến nay dân làng đây vẫn có cái công quanh năm phụng thờ hương khói, miếu là miếu của vua, chùa là chùa của là g. sự thịnh suy của dân trong một làng, nếu lấy theo phong tục của Annam cũng có quan hệ ở ngôi chùa, cái đình, thế mà nghe đầu mới đây này thờ đạo Ngạc-Hội đĩnh, thiên lên đỉnh núi Bà-Nghe hiểu dụ dân làng đời tòa chùa xuống đất dưới thấp mà dân làng không thuận không biết việc ấy ra thế nào. Vậy kỹ giả còn lòng tại ng'e, báo chí có được tin đích xác sẽ xin đăng theo.

Mông-Lương.

BẮC-KỲ

HANOI

Viện nhân dân đại biểu Bắc kỳ.

Kỷ khánh-hội, hội đồng thường niên t'ư hai.

Viện Nhân dân đại-biểu Bắc-kỳ, quan quyền Thống-sứ Graffael bài d'ễn-văn đại ý như sau này:

Ngài bắt đầu khen ngợi cái chương trình chính-chị và hành-chính của quan nguyên Thống sứ Robin và ngài tỏ ý rằng ngài sẽ hết sức thực hành chương trình ấy. Trong các vấn đề năm nay hồi ý kiến nghị-viên thì ngài ân-cần về hai việc này hơn cả:

1: Vấn-đề cải cách sự học phổ thông và lập trường ở nhà Quê.

2: Luật lệ diên thổ và sự lập nông-ngoại nghiệp ngân hàng ở các tỉnh theo tờ nghị-dịnh của quan Toàn-quyền. Sau hết ngài nhắc rằng C'anh-phủ đã hết sức giúp các dân nghèo miền bị lụt và xin Nghị-viên hãy hết lòng hợp tác với Chánh-phủ để cho công-nghiệp khai-hiến

Có hai cơ: một là vi trùng có thể thời khi nào mới phát cũng nặng cả; hai là vi trùng lành yếu ra bệnh kỳ một cách gấp gáp lắm, trong một đêm có 30, 40 người bệnh vô nhà thương, không có chỗ mà để cho ngủ, người bệnh nằm dãn dịch đóng một chỗ không có chất gì là vệ sinh, thuốc men cũng không làm kịp.

Hiện chữ đã sắp đặt được tiêm tất, người bệnh vô khuỵa khuất mấy cũng có thuốc uống, thuốc tiêm chỗ nằm rộng rãi từ từ.

Người bệnh nào đã bớt thì được đi nhà khác mà nằm dưỡng. Nhà chữa bệnh khi trước có một cái chữ được nằm cái to rộng.

Cách ngừa bệnh dịch tả. - Trong lúc có dịch-tả thì giống gì sống không được ăn, như rau sống, thịt sống, mít, ổi, phung-quần, v. v.

Mà quí có không thì tôi không biết, chờ con quí độc như là con rắn. Con rắn tinh thường ưa chỗ ẩm, dẫu nơi phần người có bệnh rồi bay lại đậu trên đồ ăn thì đem vi trùng ấy đến, ai ăn phải đồ ăn ấy thì bị mắc bệnh.

Nước thì phải nấu cho sôi rồi uống, như nước chè Huế và nước trà tàu là tốt lắm, nhưng khi uống thì đừng thêm nước lạnh.

Trong lúc có bệnh dịch-tả thì không nên thất thường, thức khuya, uống rượu say sưa, đến một thì bệnh dễ phát ra, vì phải dưỡng trong được cho khỏe mới chống lại.

Thuốc xổ thì phải cử, vì uống thuốc xổ một trong ruột, như một ỉa, bệnh dịch đường mà phải ra. Trừ khi nào cần lắm mới được dùng thuốc xổ.

Con vi trùng bệnh dịch không ưa nước chua, hề có nước chua thì nó chết, cho nên cần phải uống phòng mỗi ngày vài ly thuốc acide lactique à 20/1.000.

Tiêm phòng. - Muốn phòng bệnh dịch-tả thì phải tiêm phòng, tiêm hai lần cách nhau một tuần. Nhưng nên tiêm trước khi có dịch thì hơn, vì trong lúc có dịch mà tiêm thì có người phát bệnh ngay, vì trong ruột sẵn có một ít vi-trùng nó thừa lúc ấy mà sinh ra bệnh.

Vấn đề hóa học cần phải nói rất thiết tha. Có người tiêm theo phép nghĩa là một hai tháng trước khi có bệnh dịch-tả mà cũng mắc bệnh. Như vậy là biết sự tiêm chưa kiến hiệu lắm.

Nhưng muốn phòng cho dân sự đông đảo, nước tôi không có mà uống, vệ sinh kém, ăn chung ở chợ thì cũng phải mượn sự tiêm, vì phần nhiều người tiêm tránh được sự ấy.

Những người đã có thể giữ gìn được vệ sinh như cách tôi khoảng trên thì không cần gì phải tiêm.

Cách chữa bệnh dịch-tả. - Trên có nói người ấy thì sinh ra chứng chỉ rồi như là đi sống lỏng, mửa, đau trong ruột chừng tay, đi tiểu không được, mệt trong mình, v. v.

Trị chứng đi sống thì nhiều thứ thuốc: thuốc bismuth, thuốc phiến v.v. Nhưng thiết tưởng thứ thuốc acide lactique thì hơn hết, chế 20 grammes trong một lít nước mà uống thì kiến hiệu như, nước ấy phải dùng nước nấu sôi rồi để nguội, nội trong 15 phút phải uống cho hết lít nước ấy, thì cảm được ngay, như có no lắm, hoặc muốn mửa lắm thì uống lần lần lâu hơn một chút. Lấy rượu chửi và dấm bực hà cũng được mà thoa chừng tay để cho bớt lạnh trong người, huyết chạy đều và lại bớt nhức trong ruột.

Đắp nước nóng sau lưng và bụng dưới để cho thông tiểu tiện.

Thỉnh thoảng phải uống rượu cho ấm và cho bớt mệt, như một lần thì phải dùng thuốc tiêm, khi đau bệnh dịch vì đi sống nhiều, khó cả người, nên cần phải tiêm serum artificiel nhiều, đã mau bớt mệt, mà dễ đi tiểu. Những người mới đau và chưa phải cách thì phần nhiều được lành cả.

Cách tẩy uế trừ vi-trùng lúc có bệnh đau trong nhà hoặc khi có người chết. - Cần phải biết rằng người bệnh lành rồi, mà trong phần có thể còn vi-trùng sống đến 40, 50 ngày. Như rửa cống thiết lâu, một người đau lạnh ở đây mà có thể đi qua tới Âu-châu mà vi-trùng còn sống trong mình. Cho nên nhiều khi bệnh phổ một nước mà lây nước khác xa.

Vi trùng ấy khi ra chỗ khó nặng thì vài giờ đồng hồ chết, đến gặp được chỗ nước thì sống được nhiều ngày, đến khi gặp hồ tay là giết thì nó sống được tới tháng này qua tháng nọ.

Bởi vậy cho nên phần người bệnh là nguy hiểm lắm. Cần phải bỏ crésyl hoặc là chlorure de chaux để giết vi-trùng rồi chôn cho sâu mới được.

Áo quần và đồ dùng của người bệnh phải nấu cho sôi.

Vách tường thì phải bôi vôi lại, dưới đất tưới crésyl cho nhiều.

Khi người bệnh chết thì phải bỏ vôi cho nhiều trong quan-tải và chôn ngay chỗ đó lâu, đào lỗ cho được hai thước tây.

Những người đã sẵn sóc bệnh hoặc là khi đã liệt người bệnh chết thì phải thay áo quần tắm rửa cho thiết sạch rồi mặc quần áo khác, tay chừng lấy rượu 90 chữ mà rửa hoặc là crésyl, rồi lấy xà phòng rửa lại.

Khi có bệnh phát trong nhà, nên báo nhà thương, để họ coi ngó chuyên tẩy uế cho thì tiện lắm. Còn bệnh thì đem đến nhà thương. Nhà giàu có sang trọng có nhà để riêng cho người bệnh nằm và có thể theo cách vệ sinh mà giữ gìn thì cũng có lẽ ở nhà và mời thầy chữa riêng cũng được.

Vấn đề bệnh dịch-tả thiết buồn, nói lại dài, tôi xin lỗi các quan và xin cảm ơn có lòng đến nghe.

Huế, le 10 Août 1927
ƯNG-HOÀI

BÀN-BÁO KHAI SỰ

Bàn-báo mới ra đời máy in chưa đặt moteur bằng điện còn phải quay tay và hai ba kỳ đầu số in nhiều quá nên có hơi chậm, xin các bạn lượng cho.

MỘNG LƯƠNG THƯ QUẢN

VƯƠNG - GIA - BẬT

(ANNAM) NHATRANG

Bản dữ các sách quốc văn xuất bản tại Nam Bắc Kỳ. Bản các thư dùng ở các nhà trường: Giấy, vở, bút, mực, tranh quốc sử v. v.

Đại lý các nhà Báo: L'Annam, L'Echo-Annamite, La Tribune Indochinoise, Đông Pháp Thời Báo, Nhật Tân Báo, Thực Nghiệp Dân Báo, Tiếng Dân Báo, Rạng Đông Tập Chí, v.v. v.

Đại lý cho nhà thuốc Việt Nam Võ-Đình-Dẫn Dược phòng ở GOCONG.

Bán buôn và bán lẻ, các thứ vải nội-hóa, và các đồ nội hóa và tạp hóa.

Có cho thuê đủ các thứ truyện Quốc ngữ.

THAI-KHANH

Hiệu tôi có bán lẻ y theo giá định của nhà nước, những giấy tín chỉ, tem văn tự, bì thư tem và tem gởi thư, vậy xin mời các ông, các bà sản lòng chiêm có đến mua ở Hiệu tôi, thì tôi cảm ơn lắm.

THÁI-KHÁNH

M^{me} NGUYỄN-THỊ-HUỆ

COMMERÇANTE

Rue Đỗ-Hữu-Vị, TOURANE

LIÊN-THÀNH

ĐÔNG-PHÁP-SÂN-VẬT
Cổ-phần hữu hạn Công-ty.
Tư-bản 133.500\$00

Tổng Cục tại Saigon
Phân Cục : Phan-thiết
Mũi-né
Phòng phân chất : Khánh-hội (Sài-gòn)
Thánh-Đức (Phan-thiết)
hóa nghiệm : Khánh-hội (Sài-gòn)
Đức-Thắng (Phan-thiết)
Hưng-lông (Phan-thiết)
Xưởng chế tạo : An-hải (Phố-hải)
Hải-Tân (Phan-ri)
Khánh-thiện (Mũi-né)
Phòng nghỉ : Thánh-Đức (Phan-thiết)
Công ty thành lập đã gần 20 năm, chuyên nghề chế tạo và bán nước mắm, nước mắm ngon lành, hợp pháp vệ sinh, đóng gói nhà nước, đồng nhân chứng, xin nhận rõ nhãn hiệu tam sắc Liên-Thành.
Phòng nghỉ thì rộng rãi mát mẻ, rất thích cho khách du lịch.

Tiếng đồn van.

Đi đến đâu cũng nghe thấy tiếng hạ đồn vang về mấy thứ thuốc của Hiệu chính Từ-ngọc-Liên 46 rue Principale à Dapcau và chỉ điểm Từ-ngọc-Liên 74 rue Tiensin à Hanoi.

Nhất là những thuốc cam trẻ như là: «Hóa trùng phi nhi tán» n. 11 giá 0 p. 40 để trị các chứng cam loét, cam run, đi sống phần, là cứ tanh, to bụng ăn không tiêu, gây cộm, chỉ dùng 1 lọ thì sạch cam, khiến trẻ ăn được mà trở nên khỏe mạnh. - Thứ hai đến thuốc Ho trẻ con n. 1 giá 0 p. 35 ru trẻ ho nặng đến đau cũng khỏi. - Thứ ba đến thuốc ỉa n. 5 giá 0 p. 48 bất kỳ già trẻ ru bệnh ỉa liên chỉ dùng 1 lọ là khỏi hẳn. - Thứ tư đến rượu hồ n. 2 để trị các chứng

tế bại đau xương thì thành lắm, rượu này các ông bà già dùng thì khỏe lạ giá 2 p. 00. -- Bản hiệu lại có thứ thuốc ghê ngứa rất giản dị giá 0 p. 10 Còn 2 thứ thuốc nữa, khắp ba kỳ Trung Nam Bắc đều biết tiếng là thuốc lậu n. 3 giá 1 p. 50 thuốc dương mai n. 6 giá 2 p. 00, Hai thứ thuốc này đã được thiên hạ tặng cho bản phòng chủ nhân cái danh hiệu «Vua thuốc lậu».

Các hiệu đại lý: Hải-phong Hương Hải Thư Diễm, 92 Boulevard Bonnal, - Nam định Ich Sinh Đường 190 phố Khách. - Vinh M. Lê đình Mai, n. 3 Yên miếu sau đền Hội quán. - Tuyên quang hiệu thợ may Lương viết Từ 6, Rue Xuân hóa, - Hanoi Kim đức Giang, 83 phố hàng Bô.

VIỆT-NAM DƯỢC-PHÒNG

PHAM-ĐOÀN-ĐIỂM

(Tổ-nhiếp trường Y-khoa Hanoi)

Nguyễn Bảo-chế viên số Y-16 Annam)

HIỆU CHÍNH: TOURANE, ANNAM

Đến ngày 22 Août này thì nhà Việt-nam dược-phòng của M. Pham-đoàn-Điểm sẽ khai trương, có đủ các thứ thuốc ở Tây và nhiều thuốc tự chủ nhân bảo-chế lấy.

Xin quý khách chú ý và biểu-cổ đến cho.

NHÀ IN TIẾNG DÂN

ĐƯỜNG ĐÔNG-BA. - HUẾ

IN SÁCH VỐ VÀ CÁC GIẤY MÀ